

Số: 513a /BC - CTGPL

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác trợ giúp pháp lý năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2014**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đất nước gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng tiêu cực đến các mặt của đời sống xã hội, trong đó có Ngành Tư pháp nói chung, cũng như Cục Trợ giúp pháp lý nói riêng. Song do chủ động nắm bắt tình hình, bám sát Chương trình công tác của ngành Tư pháp và Kế hoạch công tác năm đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 492/QĐ-BTP ngày 4/03/2013; các nhiệm vụ trong triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2013; các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Tư pháp trong thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ. Trong năm 2013 với những giải pháp linh hoạt, đồng bộ, cùng với toàn ngành tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Cục TGPL đã nỗ lực phấn đấu, cơ bản hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao, góp phần vào hoàn thiện và nâng cao vai trò của pháp luật nói chung, cũng như pháp luật về TGPL nói riêng.

Tổng kết công tác năm 2013, Cục TGPL đánh giá một cách toàn diện, khách quan những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, từ đó đề ra các định hướng, giải pháp để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong năm 2014.

#### **A. CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2013**

##### **I. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ**

Trong năm 2013 công tác TGPL tiếp tục nhận được sự quan tâm của Ngành, sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ và sự ủng hộ của chính quyền các địa phương. Hệ thống pháp luật về TGPL được tiếp tục hoàn thiện đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về an sinh xã hội, bảo đảm dân chủ và ổn định xã hội; công tác chỉ đạo, điều hành của Cục được tiếp tục tăng cường và bám sát theo Kế hoạch đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt, đồng thời chủ động giải quyết hiệu quả những nhiệm vụ mới phát sinh;

tổ chức bộ máy và hoạt động của Cục tiếp tục được kiện toàn, tạo điều kiện cho việc nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ của đơn vị cũng như của Ngành; các tổ chức đoàn thể - chính trị của Cục (Chi uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Nữ công) tiếp tục phối hợp có hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị; kỷ cương, kỷ luật lao động được chấp hành nghiêm túc; công tác tài chính - kế toán đã có nhiều đổi mới, đáp ứng kịp thời các hoạt động của Cục; các đơn vị sự nghiệp (Quỹ TGPL Việt Nam, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL) tiếp tục được phân cấp mạnh mẽ, chủ động trong các hoạt động nghiệp vụ, giải quyết kịp thời những yêu cầu, vướng mắc của địa phương; công tác đào tạo, bồi dưỡng, hội thảo, tọa đàm ngày càng đi vào chiều sâu và mang tính chuyên nghiệp; công tác kiểm tra, giám sát về tổ chức và hoạt động của tổ chức thực hiện TGPL, sự phối hợp TGPL trong tổ tụng được tiếp tục tăng cường, bảo đảm công tác quản lý nhà nước về TGPL được duy trì thường xuyên, hiệu quả.

Với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tập thể cán bộ, công chức, viên chức Cục TGPL đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ trong Kế hoạch năm 2013, cụ thể:

### ***1. Công tác xây dựng thể chế***

Tiếp tục triển khai thi hành Luật TGPL, trong năm 2013, Cục đã nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện, trình Bộ trưởng ký 13 văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tư pháp hoặc liên tịch ban hành: (01 Thông Tư, 02 Thông tư liên tịch và 10 Quyết định), đặc biệt đã tham mưu Bộ trình Chính phủ ký ban hành 01 Nghị định và trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành 02 Quyết định (chi tiết văn bản và tiến độ thực hiện xem tại Phụ lục số 01).

Ngoài ra, Cục TGPL đã tham mưu đề Bộ trưởng Bộ Tư pháp ký hợp nhất văn bản các Nghị định số 07/2007/NĐ-CP, Nghị định số 05/2012/NĐ-CP và Nghị định số 14/2013/NĐ-CP theo Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động TGPL.

Nhìn chung, công tác xây dựng văn bản pháp luật về TGPL trong năm 2013 được Cục thực hiện với tinh thần chủ động và bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và quản lý chuyên ngành về TGPL, giải quyết kịp thời các vấn đề mới phát sinh trong hoạt động TGPL tại các địa phương trong toàn quốc.

**2. Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo và công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý**

## ***2.1. Công tác hướng dẫn thực hiện chính sách TGPL trong các Chương trình giảm nghèo***

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ “*về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011-2020*”, trong năm 2013, Cục TGPL đã thực hiện rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Báo cáo số 61/BC-BTP ngày 27/3/2013); Báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 – 2012 phục vụ Đoàn Giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIII (Báo cáo số 242/BC-BTP ngày 14/10/2013). Bên cạnh đó, Cục cũng đã xây dựng Kế hoạch và tham gia các Đoàn kiểm tra tổ chức, hoạt động TGPL và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ pháp lý theo Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg tại 05 tỉnh Bắc Giang, Lào Cai, Yên Bái, Quảng Nam, Quảng Ngãi; tổng hợp khó khăn, vướng mắc của các địa phương thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg, từ đó đề xuất các giải pháp khắc phục.

Để triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013 – 2020, năm 2013, Cục TGPL đã xây dựng Công văn gửi địa phương lập dự toán, bố trí kinh phí thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012; rà soát danh sách các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn của các địa phương thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg; tổng hợp dự toán, xây dựng Bảng thuyết minh chi tiết kinh phí năm 2013 gửi Bộ Tài chính thẩm định dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Sau khi kinh phí đã được cấp cho địa phương, Cục TGPL đã xây dựng Công văn số 492/CTGPL-NV ngày 18/10/2013 hướng dẫn các địa phương thực hiện chính sách TGPL theo Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg.

## ***2.2. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý***

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, hạn chế bất cập trong hoạt động TGPL tại cơ sở, tiến tới hoàn thiện thể chế về TGPL. Trong năm 2013, Cục TGPL đã tăng cường công tác kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động TGPL của các Trung tâm TGPL trên toàn quốc; tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng vụ việc TGPL của các địa phương, trả lời những kiến nghị, vướng mắc liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ (về đối tượng được TGPL; chế độ sinh hoạt Câu lạc bộ TGPL; chất lượng vụ việc TGPL; các khiếu nại, tố cáo cũng

như những vướng mắc pháp luật của người dân). Trong năm 2013, Cục đã thành lập các Đoàn kiểm tra để đánh giá về tổ chức và hoạt động của Trung tâm TGPL nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm tại 18 tỉnh, thành phố (An Giang, Đồng Tháp, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bạc Liêu, Cà Mau, Hậu Giang, Kiên Giang, Lào Cai, Yên Bái, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Gia Lai, Kon Tum), thành lập các Đoàn khảo sát về tổ chức và hoạt động tại 09 tỉnh, thành phố (Nam Định, Ninh Bình, Đắk Lắk, Đắk Nông, Cần Thơ, Sóc Trăng); 02 Đoàn khảo sát liên ngành về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam tại 04 tỉnh (Hà Nam, Nghệ An, Ninh Thuận, Bình Thuận), từ đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

Để tăng cường công tác quản lý, theo dõi hoạt động TGPL ở địa phương, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc nảy sinh, Cục TGPL đã tham mưu trình Bộ trưởng ký ban hành Công văn số 5463/BTP-TGPL ngày 22/7/2013 gửi Chủ tịch UBND các tỉnh/thành phố về việc tăng cường công tác TGPL; Công văn hướng dẫn, đôn đốc địa phương triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật; xây dựng tiêu chí đánh giá Trung tâm TGPL nhà nước; tiêu chí và quy trình hỗ trợ vụ việc phức tạp, điển hình; xây dựng Báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo ở Việt Nam; phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam xây dựng Kế hoạch liên ngành thực hiện Chương trình phối hợp số 14/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 10/01/2013 giữa Bộ Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, TGPL, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2013 – 2017.

Nhìn chung, trong năm 2013 công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL được Cục chỉ đạo thực hiện một cách tích cực và chủ động, hầu hết các kiến nghị, đề xuất của địa phương, các tổ chức pháp chế Bộ, ngành đều được hướng dẫn, giải đáp kịp thời, tạo thuận lợi cho địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác TGPL.

### ***3. Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng***

Với trách nhiệm là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng ở Trung ương, trong năm 2013, Cục TGPL đã trình cơ quan có thẩm quyền ký ban hành Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 04/7/2013 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thực hiện một số quy định của pháp luật về TGPL trong hoạt động tố tụng; Quyết định số 1054/QĐ-HĐPH ngày 07/5/2013 của Hội đồng phối

hợp liên ngành ban hành Kế hoạch hoạt động liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2013. Bên cạnh đó, Cục đang xây dựng Dự thảo Kế hoạch tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC trên cơ sở ý kiến góp ý của liên ngành; tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng tại thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Ninh.

#### ***4. Công tác hợp tác quốc tế về TGPL***

##### ***4.1. Chương trình Đối tác Tư pháp***

Trong khuôn khổ Chương trình Đối tác tư pháp do Liên minh Châu Âu tài trợ trong năm 2013 Cục đã chủ động xây dựng Báo cáo hoạt động năm 2012 và Kế hoạch hoạt động cho năm 2013. Sau khi được phê duyệt các hoạt động, Cục đã xây dựng Bảng phân công thực hiện Chương trình và ngân sách chi tiết tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ; thực hiện các công việc để tuyển chuyên gia cho các hoạt động. Đồng thời, Cục đã chuẩn bị cho hoạt động đánh giá giữa kỳ của Chương trình, cụ thể: xây dựng Công văn điều chỉnh Khung logic phục vụ Đoàn đánh giá giữa kỳ của Chương trình Đối tác tư pháp; chuẩn bị các điều kiện về thông tin cho Đoàn đánh giá làm việc với Trung tâm TGPL tỉnh Hòa Bình. Cục cũng đã tham gia họp với Nhóm chuyên gia thường trực về việc bổ sung chỉ số người được TGPL vào trong bộ chỉ số đánh giá kết quả Chương trình đối tác tư pháp trong Khung logic của Chương trình đối tác tư pháp; phối hợp với nhóm chuyên gia thường trực của Chương trình đối tác tư pháp tổ chức hội nghị quốc gia về hỗ trợ pháp lý miễn phí cho xã hội; tham gia tập huấn, đánh giá và truyền thông do Chương trình đối tác tư pháp tổ chức.

Ngoài ra, Cục đã triển khai các hoạt động của Chương trình, bao gồm: Trang bị kiến thức về một số văn bản pháp luật TGPL mới cho người thực hiện TGPL; nghiên cứu xây dựng Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 – 2020; trang bị kiến thức và nâng cao kỹ năng cho người thực hiện TGPL trong hoạt động TGPL cho người khuyết tật; trang bị kiến thức và nâng cao kỹ năng cho người thực hiện TGPL trong hoạt động TGPL cho nạn nhân theo Luật Phòng, chống mua bán người.

##### ***4.2. Hoạt động hợp tác quốc tế khác***

Trong năm 2013, Cục TGPL đã xây dựng Bảng Dự kiến các hoạt động năm 2013 của Dự án “Hệ thống tư pháp thân thiện với người chưa thành niên” do

UNICEF tài trợ và tiếp tục theo dõi thực hiện Dự án; nghiên cứu, đề xuất Chương trình, nội dung hợp tác quốc tế về TGPL trong Đề án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực pháp luật về quyền con người; xây dựng Bản đề xuất UNICEF về hợp tác TGPL cho trẻ em. Đồng thời, Cục tổ chức Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm TGPL tại Ireland; tham gia Đoàn công tác học tập kinh nghiệm phối hợp liên ngành giải quyết các vấn đề về bạo lực gia đình tại Thụy Điển; chuẩn bị các thủ tục cần thiết để tổ chức Đoàn nghiên cứu mô hình TGPL của Hàn Quốc; tìm kiếm đầu mối liên hệ và chuẩn bị các thủ tục cần thiết để tổ chức đoàn khảo sát mô hình TGPL cho người khuyết tật ở nước ngoài. Cục cũng gặp gỡ, tiếp xúc với tổ chức quốc tế như UNICEF, UNODC, Mỹ, Hà Lan... về khả năng hợp tác trong lĩnh vực TGPL, hỗ trợ việc đổi mới công tác TGPL cũng như hỗ trợ chi phí thực hiện các vụ việc phức tạp điển hình. Ngoài ra, Cục thực hiện đầy đủ việc báo cáo, thống kê khi có yêu cầu.

Nhìn chung, trong năm 2013 các hoạt động hợp tác quốc tế được Cục tập trung triển khai thực hiện đúng cam kết. Việc hỗ trợ từ các nguồn Dự án đã giúp cho Cục tiếp tục hoàn thiện thể chế về TGPL, đẩy mạnh chất lượng TGPL trong toàn quốc.

## **5. Hoạt động của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam**

### *5.1. Hoạt động của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL*

Nhằm tạo nguồn cán bộ, phát triển đội ngũ Trợ giúp viên có năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu cho hoạt động TGPL tại cơ sở. Trong năm 2013, Cục đã tổ chức thành công lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL khoá X cho 49 học viên thuộc 32 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và khóa XI cho 46 học viên thuộc 27 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đã cấp chứng chỉ cho 95 học viên đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 100% so học viên tham dự, bên cạnh đó Cục đang khẩn trương xây dựng nội dung, chương trình chuẩn bị những điều kiện cần thiết để tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL khóa XII/2013 theo đúng kế hoạch đề ra (dự kiến tổ chức vào tháng 11/2013).

Công tác tập huấn nghiệp vụ TGPL có nhiều đổi mới về cách thức và phương pháp thực hiện. Trong năm 2013, Cục đã tổ chức thành công Hội nghị tập huấn “Kỹ năng thực hiện TGPL trong việc giải quyết các vụ án hành chính tại tòa án” và “Kỹ năng thực hiện TGPL trong việc giải quyết các vụ án dân sự tại Tòa án” tại Cần thơ; Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng tham gia tố tụng trong các vụ án lao động cho người thực hiện TGPL khu vực phía Bắc tại tỉnh Quảng Ninh và khu vực phía Nam tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Ban hành Kế hoạch tập huấn văn bản pháp luật mới trong khuôn khổ Chương trình đối tác tư pháp do

liên minh Châu Âu, Đan Mạch, Thụy Điển đồng tài trợ giai đoạn 2010 – 2015 về 02 nội dung “Những vấn đề sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự” và “Kỹ năng thực hiện TGPL các vụ việc về khiếu nại hành chính”.

Nhìn chung, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL trong năm 2013 đã đi vào chiều sâu hơn so với năm 2012, nội dung giảng dạy, chất lượng bài giảng ngày một nâng cao, số lượng học viên đạt yêu cầu và được cấp Chứng chỉ luôn chiếm tỷ lệ cao.

### *5.2. Hoạt động của Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam*

Trong năm 2013, hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam tiếp tục tập trung vào các Chương trình mục tiêu quốc gia, các nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác năm 2013.

Để bảo đảm cho việc sử dụng kinh phí hỗ trợ từ nguồn kinh phí thường xuyên của Quỹ và nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động theo Quyết định 52/2010/QĐ-TTg hiệu quả, đúng quy định và đúng mục đích, Quỹ đã xây dựng công văn, tài liệu hướng dẫn đơn vị nhận hỗ trợ.

Đối với nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên của Quỹ TGPL Việt Nam, ngay sau khi có Quyết định giao dự toán ngân sách năm 2013 của Cục trưởng Cục TGPL, Quỹ TGPL Việt Nam đã nhanh chóng khẩn trương thực hiện các thủ tục để ký kết hợp đồng giao khoán công việc đối với các địa phương được nhận hỗ trợ và đã thực hiện chuyển tạm ứng kinh phí hỗ trợ cho 37/38 Trung tâm TGPL nhà nước (Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Lai Châu đề xuất chuyển hoạt động nhưng không được Cục chấp thuận).

Đối với nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động của Quyết định 52/2010/QĐ-TTg, ngay sau khi nhận được quyết định giao dự toán, Quỹ TGPL Việt Nam đã xây dựng Công văn và ký kết hợp đồng giao khoán công việc với 18/21 Sở Tư pháp; phối hợp với Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật thanh quyết toán được 23/26 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải cho Tổ viên Tổ hòa giải của 22 huyện tại các các tỉnh; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ hướng dẫn trường Trung cấp Luật Đồng Hới thực hiện các thủ tục hoàn thiện hồ sơ chuyển 80% kinh phí tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ tư pháp – hộ tịch cấp xã; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện thanh quyết toán được 4/5 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiến thức pháp luật cho cán bộ tư pháp – hộ tịch cấp xã; thực hiện thanh toán toàn bộ kinh phí phát hành báo năm 2013 đối với nguồn kinh phí thường xuyên của Quỹ và 03 quý của năm 2013 đối với nguồn kinh phí thực hiện Quyết định 52/2010/QĐ-TTg .

Ngoài ra, Quỹ TGPL Việt Nam vẫn tiếp tục tích cực tìm kiếm, vận động các nhà tài trợ để thu hút nguồn lực tài chính cho công tác TGPL nói chung và cho hoạt động của Quỹ TGPL Việt Nam nói riêng.

## **6. Hội nghị, hội thảo, tọa đàm**

Trong năm 2013, Cục đã tổ chức 13 hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác TGPL. Hiện nay, Cục đang tích cực chuẩn bị các nội dung để tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược vào đầu tháng 12/2013 bao gồm: Kế hoạch Hội nghị tổ chức sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược; Công văn yêu cầu Bộ, ngành, địa phương báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược; Báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược; Báo cáo khảo sát 02 năm triển khai thực hiện Chiến lược; Công văn đặt bài và tổng hợp chuyên đề báo cáo; xây dựng chương trình, các bài phát biểu, giấy mời và các công việc khác.

Ngoài ra, Cục chủ động cử cán bộ tham dự các cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về các vấn đề liên quan đến TGPL do các cơ quan, tổ chức khác tổ chức.

## **7. Công tác văn phòng**

### *7.1. Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Cục*

Văn phòng Cục được bố trí 08 cán bộ, công chức bao gồm: 01 Chánh Văn phòng, 02 Phó Chánh Văn phòng, 02 Chuyên viên pháp lý, 02 cán bộ Hợp đồng theo Nghị định số 68 (thực hiện công tác văn thư và công tác phục vụ) và 01 hợp đồng có thời hạn.

- *Về chất lượng đội ngũ cán bộ:* Văn phòng Cục có 02 Thạc sỹ Luật học, 03 đồng chí có trình độ Cử nhân, 02 đồng chí có trình độ Trung cấp.

- *Về trình độ lý luận chính trị:* Có 01 đồng chí có trình độ Cao cấp lý luận chính trị, còn lại là Trung cấp.

Văn phòng Cục có 04 đồng chí là Đảng viên, có 2 đồng chí tham gia Ban Chấp hành công đoàn Cục, 01 đồng chí tham gia Ban chấp hành đoàn Cục.

### *7.2. Công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo đơn vị*

Trong năm 2013, Văn phòng đã tham mưu giúp Cục xây dựng Kế hoạch công tác năm 2013 của Cục TGPL để trình lãnh đạo Bộ phê duyệt. Trên cơ sở đó, Văn phòng thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các Phòng chuyên môn thuộc Cục thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch công tác đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt, nhờ đó công việc của Cục đã thực sự đi vào nề nếp so với năm 2012.

Văn phòng tham mưu giúp Lãnh đạo Cục trong giải quyết các công việc



hàng ngày, thường xuyên phục vụ các nhiệm vụ chuyên môn của Cục như: xây dựng Lịch làm việc hàng tuần của Cục trưởng và các Phó Cục trưởng với các Phòng chuyên môn thuộc Cục trong năm 2013; nghiên cứu đổi mới lề lối làm việc; đổi mới công tác văn thư, lưu trữ...

*7.3. Công tác phối hợp giữa văn phòng với Văn phòng Bộ trong xây dựng báo cáo, kế hoạch công tác và thông tin phục vụ Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo đơn vị.*

Trong năm 2013, Văn phòng tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp báo cáo của các địa phương về tổ chức, biên chế, số liệu vụ việc và người được TGPL; phối hợp với các đơn vị thuộc Cục thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ và đột xuất về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Cục theo quy định và yêu cầu của Bộ (Báo cáo công tác tháng, Quý, 06 tháng đầu năm, báo cáo giao ban theo định kỳ và các báo cáo khác theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Bộ); thực hiện tốt công tác báo cáo giao ban Lãnh đạo Cục, giao ban cán bộ Cục mở rộng, thực hiện nghiêm túc các Thông báo Kết luận của Lãnh đạo Cục.

*7.4. Công tác văn thư lưu trữ, quản trị, hậu cần*

Công tác văn thư – lưu trữ trong năm 2013 đã đi vào nề nếp, Văn phòng Cục đã phối hợp với các đơn vị thuộc Cục trong việc thực hiện nghiêm túc công tác văn thư - lưu trữ theo Thông báo số 01/TB-TGPL ngày 29/3/2013 về triển khai một số hoạt động phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Lãnh đạo Cục.

Đồng thời, Văn phòng Cục luôn thực hiện tốt công tác quản trị, lễ tân; theo dõi, quản lý tài sản của Cục; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí trong Cục và thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế văn minh công sở và các Quy chế nội bộ khác của Cục và của Bộ theo quy định.

## **8. Công tác tổ chức cán bộ; thi đua - khen thưởng; tài chính – kế toán**

*8.1. Công tác tổ chức cán bộ*

Trong năm 2013, Cục TGPL đã thực hiện tốt các công việc liên quan đến công tác tổ chức cán bộ như nâng lương, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, cử công chức đi đào tạo... đồng thời hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của 02 đơn vị sự nghiệp (Quỹ TGPL Việt Nam và Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL) theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP và Thông tư số 14/2012/TT-BNV Vụ Tổ chức cán bộ; triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu công chức của Cục TGPL...

Nhìn chung trong năm 2013 công tác tổ chức, cán bộ của Cục tiếp tục được củng cố, kiện toàn và thường xuyên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Cán

sự Đảng, Lãnh đạo Bộ. Tập thể Lãnh đạo Cục và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### *8.2. Công tác Thi đua – khen thưởng*

Triển khai thực hiện Quyết định số 40/QĐ-BTP ngày 07/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2013, ngay từ đầu năm, Cục TGPL đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-CTGPL ngày 28/01/2013 của Cục TGPL về xây dựng phong trào thi đua và phát động phong trào thi đua năm 2013; xây dựng Công văn, Tờ trình và các tài liệu khác trình Hội đồng Thi đua - khen thưởng của Bộ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho cán bộ, công chức của Cục; phối hợp với Hội đồng Thi đua khen thưởng của Cục hoàn thành việc chấm điểm thi đua đối với 63 Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về công tác trợ giúp pháp lý; hoàn thành việc xét thi đua đối với cá nhân và tập thể Cục TGPL (Tập thể Cục được đề nghị công nhận tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; 02 đơn vị thuộc Cục được đề nghị công nhận tập thể lao động xuất sắc; 13 cá nhân được công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở; 01 đồng chí được đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng bằng khen).

Có thể nói, công tác thi đua, khen thưởng và bình xét thi đua – khen thưởng trong năm 2013 của Cục tiếp tục đi vào chiều sâu và thực chất, tạo khí thế cho tập thể và cá nhân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của Cục.

### *9. Công tác tài chính - kế toán*

Công tác tài chính - kế toán trong năm 2013 tiếp tục bám sát các nhiệm vụ chính trị của Cục. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, đồng thời thực hiện kiểm soát chi qua Kho bạc theo Thông tư số 79/2003/TT-BTC về việc hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

### *10. Công tác TGPL tại các địa phương*

Theo báo cáo của 44 Trung tâm tỉnh/thành trong cả nước, trong năm 2013 các Trung tâm TGPL trong toàn quốc đã thực hiện TGPL được 81813 vụ việc (trong đó, tư vấn: 75158 vụ; tham gia tố tụng: 5584 vụ; đại diện ngoài tố tụng: 99

vụ và các hình thức khác: 972 vụ) cho 83777 lượt người. Các vụ việc đều đúng đối tượng và thuộc các lĩnh vực được TGPL theo quy định.

Công tác TGPL tiếp tục phát triển mạnh ở các địa phương trong toàn quốc, số lượng vụ việc TGPL tăng đều hàng năm, chất lượng vụ việc TGPL được nâng cao, hoạt động TGPL ngày càng được chú trọng và đi vào chiều sâu. Trong năm 2013 các địa phương tiếp tục tăng cường hoạt động TGPL hướng về cơ sở, chú trọng tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của người dân.

Hệ thống TGPL trong toàn quốc tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhiều Trung tâm đã được bố trí trụ sở mới, bổ sung biên chế, kinh phí. Đến nay, các Trung tâm TGPL có 1244 cán bộ, trong đó có 483 Trợ giúp viên pháp lý (trung bình mỗi Trung tâm có 7 - 8 Trợ giúp viên pháp lý); 199 Chi nhánh và 4345 Câu lạc bộ TGPL. Đội ngũ cộng tác viên TGPL tiếp tục được tăng cường, trong toàn quốc hiện có 8980 Cộng tác viên TGPL, trong đó có 1055 Cộng tác viên là luật sư.

Nhìn chung, trong năm 2013 các địa phương tiếp tục quan tâm và chú trọng việc củng cố và kiện toàn tổ chức, nhất là trong việc thành lập Chi nhánh, Câu lạc bộ TGPL, đáp ứng kịp thời nhu cầu TGPL ngay tại cơ sở và thực hiện có hiệu quả Đề án quy hoạch mạng lưới Trung tâm TGPL và Chi nhánh của Trung tâm theo Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 26/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. ĐÁNH GIÁ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### ***1. Kết quả đạt được***

Trong năm 2013, với sự nỗ lực và chủ động triển khai các nhiệm vụ, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Cục TGPL đã cơ bản hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

- Công tác quản lý, điều hành tiếp tục tuân thủ theo Quyết định phân công nhiệm vụ của lãnh đạo Cục cũng như ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Bộ và Lãnh đạo Bộ, kịp thời giải quyết những nhiệm vụ mới phát sinh.

- Công tác xây dựng thể chế tiếp tục đạt những thành tích nổi bật với 16 văn bản được cấp có thẩm quyền ký ban hành (tăng 180% so với năm 2012), tạo cơ sở để Cục hoàn thiện thể chế về TGPL nhằm bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho đối tượng thụ hưởng về chính sách TGPL miễn phí của nhà nước.

- Công tác kiểm tra, giám sát về tổ chức và hoạt động của các tổ chức thực hiện TGPL tiếp tục được đẩy mạnh; việc tổng hợp tình hình tổ chức và hoạt động TGPL để phục vụ Lãnh đạo Bộ đi công tác chủ động và bảo đảm đầy đủ thông tin (số lượng Báo cáo tăng 220% so với năm 2012); các hoạt động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL được chú trọng hơn.

- Sự phối hợp giữa Cục với các đơn vị thuộc Bộ cũng như các cơ quan, ban, ngành có liên quan, đặc biệt là các cơ quan pháp chế Bộ, ngành, cơ quan tiến tố tụng ở Trung ương và địa phương tiếp tục được tăng cường tạo thuận lợi cho hoạt động TGPL phát triển ổn định, bền vững.

- Tổ chức bộ máy của Cục tiếp tục được quan tâm và kiện toàn, đội ngũ công chức, viên chức của Cục từng bước hoàn thiện về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, không có đồng chí nào vi phạm các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;

- Công tác thi đua - khen thưởng tiếp tục đi vào chiều sâu với nhiều nội dung thiết thực, nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến năng suất và hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Có được những mặt tích cực trên trước hết là sự đoàn kết, tinh thần tự giác trong công tác của tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Cục, đồng thời còn là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ dành cho Cục, giúp Cục xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và có giải pháp thực hiện hiệu quả Kế hoạch đề ra.

## ***2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân***

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác TGPL năm 2013 vẫn còn một số tồn tại hạn chế cần khắc phục:

### ***- Về xây dựng thể chế***

Một số văn bản do Cục chủ trì soạn thảo còn chậm được ban hành so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/12/2007 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về TGPL trong hoạt động tố tụng (nhiệm vụ từ năm 2012 chuyển sang), tuy nhiên do phải thống nhất một số nội dung Dự thảo với Bộ Công an nên tháng 7/2013 mới trình được liên ngành ký ban hành;

+ Việc rà soát, nghiên cứu, xây dựng Nghị định hợp nhất Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2008/NĐ-CP do chờ ý kiến góp ý của đơn vị phối hợp - Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính;

+ Việc phối hợp với Bộ Tài chính để xây dựng 02 Thông tư liên tịch (Thông tư liên tịch hướng dẫn về chế độ quản lý, cấp phát trang phục của Trợ giúp viên hành pháp lý và Thông tư liên tịch hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) chưa được thông qua do phụ thuộc vào Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp chỉ là đơn vị phối hợp;

***- Về tổ chức, cán bộ***

Mặc dù đội ngũ cán bộ, công chức của Cục được bố trí theo chức danh chuyên môn song vẫn chưa hợp lý về cơ cấu trình độ (ít chuyên viên cao cấp và chuyên viên chính, số chuyên gia đầu ngành chưa nhiều (01 tiến sỹ Luật học), nguồn nhân lực còn trẻ mới tuyển dụng chưa có kinh nghiệm, công chức được tuyển dụng phần lớn là nữ giới nên phần nào ảnh hưởng đến công việc, đặc biệt trong thời kỳ thai sản và nuôi con nhỏ.

***- Về thẩm định, góp ý văn bản***

Mặc dù số lượng văn bản thẩm định, góp ý luôn bảo đảm hoàn thành, song vẫn còn một số ít trường hợp chậm thời hạn, chất lượng đôi khi còn chưa cao.

***- Về hoạt động của Quỹ***

+ Hệ thống văn bản pháp luật về Quỹ TGPL Việt Nam còn chưa đồng bộ, gây ra những khó khăn trong việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán chứng từ.

+ Việc hỗ trợ kinh phí từ nguồn Quỹ cho các địa phương còn thấp, quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg còn nhiều vướng mắc, chưa đáp ứng nhu cầu được hỗ trợ của địa phương;

***- Về bồi dưỡng nghiệp vụ***

Đội ngũ cán bộ của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL chưa được kiện toàn, thiếu Chuyên viên pháp lý nên đã gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

***Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, cụ thể:***

- Khối lượng công việc lớn; một số nhiệm vụ phát sinh ngoài Kế hoạch của Cục; nhiều trường hợp yêu cầu giải quyết công việc gấp và có nội dung phức tạp cần phối hợp với nhiều đơn vị giải quyết trong khi ý kiến của Lãnh đạo Cục đôi khi

không thống nhất; 07/2007/NĐ-CP, Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về đăng ký giao dịch bảo đảm, TGPL, luật sư, tư vấn pháp luật và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác theo quy định của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản pháp luật chưa theo đúng tiến

- Dự thảo văn bản phải lấy kiến góp ý của các đơn vị trong và ngoài Bộ, các ban, ngành địa phương có liên quan song chưa nhận được sự phối hợp kịp thời của các đơn vị cần lấy ý kiến nên đã ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thiện các Dự thảo và thời gian trình văn bản, đề án;

- Kinh phí phục vụ cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao, trong khi công tác xây dựng thể chế mà Cục đảm nhận lại rất lớn (trung bình mỗi năm Cục xây dựng trên 10 văn bản, đề án, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và liên Bộ ban hành);

- Các tổ chức đoàn thể của Cục chưa chủ động phát huy thế mạnh của mình trong việc động viên, khích lệ thành viên của tổ chức mình tham gia ý kiến, đề xuất những giải pháp, biện pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị;

- Công tác tham mưu, điều hành của một số đơn vị trực thuộc Cục còn một số bất cập, chưa phát huy cao độ vai trò, trách nhiệm của từng công chức, viên chức đối với nhiệm vụ được giao.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2014**

Phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong năm 2013, bước sang năm 2014, năm bản lề tạo bước trong công tác chỉ đạo điều hành. Với khối lượng công việc dự báo ngày càng tăng, với nhiều nhiệm vụ nặng nề, yêu cầu về chất lượng, tiến độ ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Cục TGPL tiếp tục phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, đóng góp vào thành công chung của ngành Tư pháp trong thực hiện Chương trình công tác năm 2014 trên các lĩnh vực sau:

#### **1. Công tác xây dựng thể chế**

Ngoài việc tiếp tục xây dựng, chỉnh lý và hoàn thiện các văn bản, đề án trong những tháng cuối năm theo theo Kế hoạch công tác được lãnh đạo Bộ phê duyệt (Chi tiết văn bản và tiến độ xem tại Phụ lục 02 kèm theo) thì trong năm 2014 Cục TGPL sẽ nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành 04 Đề án (01 Đề án trình Thủ tướng Chính phủ; 03 Đề án cấp Bộ); 01 Nghị định, 01 Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (Chi tiết xem tại Phụ lục số 03):

## **2. Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo và công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý**

### **2.1. Công tác hướng dẫn thực hiện chính sách TGPL trong các Chương trình giảm nghèo**

- Tổ chức nghiên cứu đề xuất xây dựng văn bản hướng dẫn các vấn đề có liên quan về TGPL trong các văn bản pháp luật mới.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các địa phương thực hiện có hiệu quả Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/08/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2.2. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra chất lượng vụ việc TGPL**

- Tham mưu việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi và phối hợp kiểm tra việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Đề án quy hoạch mạng lưới Trung tâm TGPL và Chi nhánh của Trung tâm.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các địa phương trong việc triển khai Kế hoạch Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác phối hợp TGPL trong tổ tụng.

- Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và kiểm tra, đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc TGPL; đánh giá tình hình kiến nghị thi hành pháp luật về TGPL.

- Tham gia kiểm tra định kỳ và đột xuất về tổ chức và hoạt động của các Trung tâm TGPL phục vụ các hoạt động giám sát về TGPL của UBTVQH và các Ủy ban của Quốc hội.

- Tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiệp vụ theo Chương trình công tác trọng tâm của Bộ và các chương trình có liên quan của Chính phủ.

## **3. Quan hệ hợp tác quốc tế**

Thực hiện các hoạt động trong Chương trình Đối tác tư pháp; tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực TGPL để học tập kinh nghiệm, huy

động các nguồn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ, các nước trong khu vực và trên thế giới cho hoạt động TGPL.

#### **4. Công tác tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo, tọa đàm**

Trong năm 2014, Cục TGPL sẽ chủ trì, phối hợp với một số Bộ, ngành và địa phương tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khóa XII, XIII, XIV và tổ chức các buổi tập huấn, hội nghị, hội thảo, và tọa đàm phục vụ cho công tác xây dựng thể chế, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo...

#### **5. Quỹ TGPL Việt Nam**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn, tăng cường năng lực, vị trí pháp lý của Quỹ TGPL Việt Nam; thực hiện hỗ trợ kinh phí cho các địa phương theo đúng quy định và tiến hành kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ từ Quỹ (kết hợp với kiểm tra thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg).

#### **6. Công tác Văn phòng**

- Thực hiện tốt công tác hành chính – tổng hợp; văn thư – lưu trữ;
- Tiếp tục củng cố chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về TGPL theo đúng yêu cầu của Luật TGPL và Thông tư thống kê; tổ chức quán triệt cơ chế thống kê TGPL và áp dụng trong toàn quốc.
- Tiếp tục tham gia đưa tin, viết bài và biên tập các bài viết cho Trang thông tin điện tử TGPL Việt Nam; hoàn thành Trang thông tin điện tử mới.
- Theo dõi, đánh giá, công nhận và khen thưởng các sáng kiến của các cá nhân, đơn vị thuộc Cục.
- Tổng kết các phong trào thi đua theo các đợt trong năm, theo kế hoạch chung của ngành và kế hoạch của Cục; theo dõi thi đua đối với các địa phương theo phân công của Bộ.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ.
- Tiếp tục phối hợp với các Ban, ngành có liên quan thực hiện các thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng, hoàn kinh phí cho chủ đầu tư công trình hạ tầng Dự án Khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang I; thực hiện các thủ tục đấu thầu và khởi công xây dựng trụ sở và mua sắm trang thiết bị làm việc cho Cục.

#### **7. Công tác tài chính - kế toán**

- Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị thực hiện tài chính cấp III và các đơn vị thuộc Cục trong dự toán, thực hiện chi tiêu và thanh quyết toán bảo đảm yêu cầu về hồ sơ chứng từ theo quy định; thực hiện công khai tài chính theo quy định.



- Thực hiện việc thu, chi, thanh quyết toán nguồn kinh phí Dự án theo đúng quy định.

- Bám sát Kế hoạch của Cục để công tác thanh quyết toán được kịp thời, đúng quy định.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tiếp tục đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành của Cục trưởng, các Phó Cục trưởng và thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục, gắn việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể với trách nhiệm của từng cá nhân; bảo đảm tính công khai, dân chủ trong mọi hoạt động của đơn vị.

2. Phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công việc của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

3. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đổi mới lề lối, tác phong làm việc; gắn hiệu quả công tác với việc triển khai các phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực nhiệm vụ.

4. Tiếp tục đôn đốc việc triển khai các công việc trong nội bộ Cục và cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc cũng như giữa Cục với các địa phương; thực hiện cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.

#### **B. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM CỦA CỤC TGPL (Chi tiết xem tại Phụ lục số 04).**

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2014, Cục TGPL trân trọng gửi Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ Nguyễn Thúy Hiền (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ Thi đua - Khen thưởng;
- Các Phó Cục trưởng và các Đơn vị thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

đề phối hợp

**CỤC TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh**

